

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH ĐỒNG NAI**

Số: 993/2018/QĐST - HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

B, ngày 26 tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1547/2018/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2018 giữa:

***Nguyên đơn:** Bà Hồ Thị T, sinh năm 1988
Hộ khẩu thường trú: 281, tổ 8, ấp 4, xã A, TP. B, tỉnh Đồng Nai.
Tạm trú: khu tái định cư S, tổ 10, khu 3, ấp 3, xã A, TP. B, tỉnh Đồng Nai.

***Bị đơn:** ông Lê Đình A, sinh năm 1989
Hộ khẩu thường trú: 281, tổ 8, ấp 4, xã A, TP. B, tỉnh Đồng Nai.
Tạm trú: khu tái định cư S, tổ 10, khu 3, ấp 3, xã A, TP. B, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải **thành ngày 18 tháng 7 năm 2018.**

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành **ngày 18 tháng 7 năm 2018** là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Hồ Thị T và ông Lê Đình A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có 01 con chung là cháu Lê Hồ Hoàng N, sinh ngày: 23/12/2013. Ly hôn, giao cháu N cho ông Đình A được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, tạm thời bà T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Vì không trực tiếp nuôi con nên bà T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con khi cần thiết, bà T và ông Đình A được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí HNGĐ: bà Hồ Thị T tự nguyện nộp 150.000đ án phí HNGĐ, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp tại biên lai số 007866 ngày 26/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Tp.B; hoàn trả lại cho bà T số tiền 150.000đ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự (2);
- VKSND TP.B (2);
- THADS TP.B (1);
- **UBND xã A (1);**
- Lưu (2);

Thẩm phán

Đồng Thị Hồng